

CÔNG TY CP THỦY TÌNH VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CP THỦY TÌNH VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: THUY TINH VIETNAM JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110450795

3. Ngày thành lập: 15/08/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tổ 2 Thôn Xuân Bách, Xã Quang Tiến, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0962656091

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa (Không bao gồm hoạt động đấu giá); Môi giới mua bán hàng hóa (Không bao gồm hoạt động đấu giá).	4610
2.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
3.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
4.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt	4632
5.	Bán buôn đồ uống	4633
6.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
7.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
8.	Dịch vụ đóng gói (Trừ đóng gói thuốc bảo vệ thực vật)	8292
9.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (Điều 28 Luật Thương mại 2005)	8299
10.	Cổng thông tin (Loại trừ: Hoạt động báo chí)	6312
11.	Quảng cáo (Loại trừ: Các mặt hàng nhà nước cấm)	7310
12.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (Loại trừ: Các loại thông tin Nhà nước cấm và dịch vụ điều tra)	7320
13.	Bán buôn tổng hợp (Trừ mặt hàng nhà nước cấm)	4690

14.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc Lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
15.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
16.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ thịt và các sản phẩm thịt trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ thực phẩm khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
17.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
18.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
19.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
20.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
21.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
22.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
23.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
24.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
25.	Sản xuất đường	1072
26.	Sản xuất ca cao, sôcôla và bánh kẹo	1073
27.	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự	1074
28.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
29.	Sản xuất chè	1076
30.	Sản xuất cà phê	1077
31.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu	1079
32.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc Lào lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: Bán lẻ thịt gia súc, gia cầm tươi sống, đông lạnh lưu động hoặc tại chợ; Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc Lào lưu động hoặc tại chợ;	4781
33.	Bán lẻ hàng văn hóa, giải trí lưu động hoặc tại chợ	4785
34.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: - Bán lẻ hàng hóa khác chưa được phân vào đâu, lưu động hoặc tại chợ. (Loại trừ: Bán lẻ vàng, súng, đạn, tem và tiền kim khí, hoạt động của đấu giá viên)	4789
35.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Chi tiết: - Bán lẻ các loại hàng hóa bằng thư đặt hàng; - Bán lẻ các loại hàng hóa qua internet	4791
36.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (trừ hoạt động đấu giá)	4799
37.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (Trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)	4933

38.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Lưu giữ hàng hóa (trừ kinh doanh kho bãi)	5210
39.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (Không bao gồm kinh doanh quầy bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	5610
40.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
41.	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: Hoạt động cung cấp suất ăn công nghiệp.	5629(Chính)
42.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (Không bao gồm kinh doanh quầy bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	5630
43.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
44.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Loại trừ: - Bán buôn vàng, bạc và kim loại quý khác; - Bán lẻ vàng, tem, súng đạn, tiền kim khí).	4773

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	MA THỊ HUỆ	Thôn Quang Hội, Xã Quang Tiến, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	10,000	0061830000 04	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	50.000	500.000.000	10,000		
2	NGUYỄN VĂN TÌNH	Thôn Xuân Bách, Xã Quang Tiến, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	400.000	4.000.000.000	80,000	0010930359 36	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	400.000	4.000.000.000	80,000		

3	TRẦN VĂN DUỆ	Chùa Nấu, Xã Hiền Ninh, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	10,000	001092001137
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	50.000	500.000.000	10,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN BÌNH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 05/01/1993

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001093035936

Ngày cấp: 23/07/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự Xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Xuân Bách, Xã Quang Tiến, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Xuân Bách, Xã Quang Tiến, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội